

I. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ

- **Thang điểm toàn đề:** 10,0 điểm. | • **Thời gian làm bài:** 45 phút.
- **Cấu trúc đề:** Phần I: 24 câu Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (6,0 điểm) + Phần II: 4 câu Trắc nghiệm Đúng/Sai (4,0 điểm).
- **Tỉ lệ mức độ đánh giá:** Nhận biết 40% (4,0 đ) – Thông hiểu 30% (3,0 đ) – Vận dụng 20% (2,0 đ) – Vận dụng cao 10% (1,0 đ).

[illegible]

3	Bài 3: Phòng chống tội phạm & tội nạn xã hội	Tội phạm công nghệ cao; Tội nạn ma túy, cờ bạc	2	2	0	1	1	1	1	8 ý	2,0 đ
4	Bài 4: Vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường	Môi trường, an ninh môi trường, biến đổi khí hậu	2	2	0	0	0	0	0	4 ý	1,0 đ
5	Bài 5: Kiến thức phòng không nhân dân	Chức năng PKND; Đánh phá đường không; Phòng tránh	2	2	0	0	0	0	0	4 ý	1,0 đ
6	Bài 6: Súng bộ binh, thuốc nổ, vật cản	Súng AK, thuốc nổ TNT, C4, đồ dùng gây nổ, vật cản	2	0	2	1	1	1	1	8 ý	2,0 đ
TỔNG CỘNG (40 ý / 28 câu)			12	8	4	4	4	4	4	40 ý	10,0 đ

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ

TT	Bài / Chủ đề	Mức độ / Yêu cầu cần đạt	Câu hỏi tương ứng
1	Bài 1: Bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia	[Nhận biết] - Nêu được khái niệm vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa. - Nhận biết hệ thống đường mòn, mốc quốc giới và công trình biên giới.	Câu 1, Câu 2 (TN I) Câu 1a (TN II)
		[Thông hiểu] - Phân biệt được thẩm quyền quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia của các lực lượng chức năng. - Hiểu được các quy định pháp luật về giao thông, đi lại trong khu vực biên giới.	Câu 3 (TN I) Câu 1b (TN II)
		[Vận dụng] Xác định và đánh giá được các hành vi vi phạm quy chế quản lý biên giới quốc gia trong thực tiễn.	Câu 4 (TN I) Câu 1c (TN II)
		[Vận dụng cao] Phân tích, đề xuất các biện pháp học sinh THPT có thể thực hiện để tích cực tham gia bảo vệ mốc giới và chủ quyền biển đảo.	Câu 1d (TN II)
2	Bài 2: Luật Nghĩa vụ quân sự & trách nhiệm học sinh	[Nhận biết] - Nêu được độ tuổi đăng ký nghĩa vụ quân sự (đủ 17 tuổi) và độ tuổi gọi nhập ngũ trong thời bình. - Nêu được các trường hợp được miễn đăng ký nghĩa vụ quân sự.	Câu 5, Câu 6 (TN I) Câu 2a (TN II)
		[Thông hiểu] - Hiểu rõ các điều kiện, tiêu chuẩn và đối tượng được miễn, tạm hoãn gọi nhập ngũ trong thời bình. - Giải thích được nghĩa vụ và trách nhiệm của học sinh trong thực hiện NVQS.	Câu 7 (TN I) Câu 2b (TN II)

		[Vận dụng / VDC] – Vận dụng quy định pháp luật để nhận diện các hành vi trốn tránh nghĩa vụ quân sự và hình thức xử lý vi phạm. – Đánh giá trách nhiệm cá nhân trong việc chấp hành Lệnh gọi kiểm tra sức khỏe và nhập ngũ.	Câu 8 (TN I) Câu 2c, 2d (TN II)
3	Bài 3: Phòng chống tội phạm & tệ nạn xã hội	[Nhận biết] – Nêu được khái niệm, dấu hiệu của tội phạm công nghệ cao và các hành vi lừa đảo qua mạng. – Nêu được tác hại của tệ nạn ma túy, cờ bạc trực tuyến.	Câu 9, Câu 10 (TN I) Câu 3a (TN II)
		[Thông hiểu] – Giải thích được các phương thức, thủ đoạn tinh vi của tội phạm trên không gian mạng và cách nhận biết.	Câu 11, Câu 12 (TN I) Câu 3b (TN II)
		[Vận dụng / VDC] – Đề xuất cách xử lý tình huống thực tế khi phát hiện link lừa đảo, các hành vi rủ rờ cá độ trực tuyến hoặc mua bán chất cấm.	Câu 3c, 3d (TN II)
4	Bài 4: Vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường	[Nhận biết] – Nêu được khái niệm an ninh môi trường và các dạng ô nhiễm môi trường phổ biến hiện nay.	Câu 13, Câu 14 (TN I)
		[Thông hiểu] – Phân tích được nguyên nhân, hậu quả của vi phạm pháp luật môi trường và trách nhiệm giữ gìn môi trường sống.	Câu 15, Câu 16 (TN I)
5	Bài 5: Kiến thức phòng không nhân dân	[Nhận biết] – Nêu được vị trí, chức năng của lực lượng phòng không nhân dân và các mục tiêu trọng điểm cần bảo vệ.	Câu 17, Câu 18 (TN I)

		[Thông hiểu] – Giải thích được tầm quan trọng của công tác sơ tán, phòng tránh khi có tín hiệu báo động phòng không.	Câu 19, Câu 20 (TN I)
6	Bài 6: Súng bộ binh, thuốc nổ, vật cản, vũ khí tự tạo	[Nhận biết] – Nêu được tính năng kỹ - chiến thuật cơ bản của súng tiểu liên AK và tính chất của thuốc nổ C4, TNT.	Câu 21, Câu 22 (TN I) Câu 4a (TN II)
		[Thông hiểu] – Nêu được tác dụng, quy tắc hoạt động của các bộ phận chính trên súng tiểu liên AK.	Câu 23 (TN I) Câu 4b (TN II)
		[Vận dụng / VDC] – Thực hiện đúng trình tự các bước tháo, lắp súng tiểu liên AK thông thường và tuân thủ tuyệt đối quy tắc an toàn vũ khí.	Câu 24 (TN I) Câu 4c, 4d (TN II)